

Số: 95/2024/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 22 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: chị Hoàng Thị T, sinh năm 1990; nơi thường trú: tổ A, khu C, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: D đường H, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987; nơi thường trú: số A, tổ A, khu C, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: số C, tổ B, khu A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên hòa giải.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 và khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn Q có 02 con chung là: Nguyễn Hải P, sinh ngày 26/12/2012 và Nguyễn Thùy M, sinh ngày 27/6/2015. Chị Hoàng Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Hải P và Nguyễn Thùy M cho đến khi con chung Nguyễn Hải P và Nguyễn Thùy M đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000697 ngày 24/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Hoàng Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- UBND phường Yết Kiêu, tp Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Ngọc An